

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023
(Ngày 07 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lê Hồ Quý Ngày tháng năm sinh: 02/01/1973
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường THPT Duy Tân
- Nơi thường trú: Tổ 5, P. Duy Tân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân : 062073003336
ngày cấp : 09/05/2021 nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Lê Thị Thu Sương Ngày tháng năm sinh: 10/8/1979
- Nghề nghiệp: Giáo viên
- Nơi làm việc: Trường THCS Trần Hưng Đạo
- Nơi thường trú: Tổ 5, P. Duy Tân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân : 064179004239
ngày cấp : 09/05/2021 nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

a) Con thứ nhất:

- Họ và tên: Lê Bảo Nghi Ngày tháng năm sinh: 26/02/2008
- Nơi thường trú: Tổ 5, P. Duy Tân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 062308007178
ngày cấp: 17/5/2022 nơi cấp : Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

b) Con thứ hai (trở lên): (Chưa có).

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ở:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- Địa chỉ: 79 Trương Hán Siêu, P. Duy Tân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Diện tích: 139,8 m²
- Giá trị: 600.000.000đồng
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số Y 848164

Lưu

- Thông tin khác (nếu có): Không có.
- 1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có.
- 1.2. Các loại đất khác: Không có.
- 1.2.1. Thừa thứ nhất:
- Loại đất : Địa chỉ:
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng:
- Thông tin khác (nếu có):
- 1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
- 2.1. Nhà ở:
- 2.1.1. Nhà thứ nhất:
- Địa chỉ : 79 Trương Hán Siêu, P. Duy Tân, Tp. Kon Tum, tỉnh Kon Tum
- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ
- Diện tích sử dụng: 85m²
- Giá trị: 500.000.000đồng
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có.
- Thông tin khác (nếu có): (Không có)
- 2.1.2. Nhà thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất: Không có.
- 2.2. Công trình xây dựng khác: Không có.
- 2.2.1. Công trình thứ nhất:
- Tên công trình : Địa chỉ :
- Loại công trình Cấp công trình
- Diện tích:
- Giá trị:
- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:
- Thông tin khác (nếu có):
- 2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất.
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất : Không có.
- 3.1. Cây lâu năm
- Loại cây : Số lượng : Giá trị :
- Loại cây : Số lượng : Giá trị :
- 3.2. Rừng sản xuất :
- Loại rừng : Diện tích : Giá trị :
- Loại rừng : Diện tích : Giá trị :
- 3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất

- Tên gọi : Số lượng : Giá trị :

- Tên gọi : Số lượng : Giá trị :

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (Không có).

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên (Không có).

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có.

6.1. Cổ phiếu :

- Tên cổ phiếu : Số lượng : Giá trị :

- Tên cổ phiếu : Số lượng : Giá trị :

6.2. Trái phiếu :

- Tên trái phiếu : Số lượng : Giá trị :

- Tên trái phiếu : Số lượng : Giá trị :

6.3. Vốn góp :

- Hình thức góp vốn: Giá trị :

- Hình thức góp vốn: Giá trị :

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác :

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị :

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị :

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có.

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy ...):

- Tên tài sản : Số đăng ký : Giá trị :

- Tên tài sản : Số đăng ký : Giá trị :

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác) :

- Tên tài sản : Năm bắt đầu sở hữu : Giá trị :

- Tên tài sản : Năm bắt đầu sở hữu : Giá trị :

8 Tài sản ở nước ngoài: Không có.

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có.

- Tên chủ tài khoản: Số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai:

- Tổng thu nhập của người kê khai: 171.600.000 đồng

- Tổng thu nhập của vợ (hoặc chồng): 140.400.000 đồng

Lưu

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: 0 đồng

- Tổng các khoản thu nhập chung: 312.000.000 đồng.

III. BIẾN ĐỘNG CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
<p>1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:</p> <p>1.1. Đất ở:</p> <p>1.2. Các loại đất khác</p> <p>2. Nhà ở, công trình xây dựng</p> <p>2.1. Nhà ở</p> <p>2.2. Công trình xây dựng khác</p> <p>3. Tài sản khác gắn liền với đất</p> <p>3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất</p> <p>3.2. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất</p> <p>4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên</p> <p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá trị khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại)</p> <p>6.1. Cổ phiếu</p> <p>6.2. Trái phiếu</p> <p>6.3. Vốn góp</p> <p>6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p> <p>7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên :</p> <p>7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy ...)</p>			

Luc

<p>7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)</p> <p>8 Tài sản ở nước ngoài</p> <p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai</p>		<p>48.000.000đ</p>	<p>Tăng lương + dạy tăng cường + dạy thêm</p>
---	--	--------------------	---

Kon Tum, ngày 18 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI


Trần Thị Mến

Kon Tum, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN


Lê Hồ Quý